

Số: 445 /LĐTBXH-VP

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2015

V/v trả lời kiến nghị cử tri tại

VĂN PHÒNG HỌP THỨ 8, QUỐC HỘI KHOÁ XIII,
LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG, AN TOÀN LAO ĐỘNG

CÔNG VĂN ĐEN

Già ... C. ... ngày ... 29/3 ...

Kính chuyên: ... V. ... a. ... T.

Kính gửi: Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Trả lời Công văn số 488/BDN ngày 05/12/2014 của Ban Dân nguyện về việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XIII, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin báo cáo như sau:

I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG

1. Cử tri đề nghị xây dựng và ban hành Luật người có công với cách mạng. Trong thời gian chờ Quốc hội xây dựng Luật người có công với cách mạng nên bổ sung vào Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 và Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 những nội dung sau:

- Đề nghị xem xét bổ sung đối tượng là người hoạt động kháng chiến chết trước ngày 01/01/1995 trong Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 để đảm bảo quyền lợi cho nhóm đối tượng này.

- Nhằm tránh thất thoát tiền của Nhà nước, cần quy định: khi người đã được xác nhận và hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng mà bị người khác phát hiện, tố cáo là man khai, giả mạo hồ sơ, giấy tờ để hưởng chế độ thì trong quá trình thẩm tra, xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có quyền tạm dừng thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi cho đến khi có kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo để xem xét, quyết định cho tiếp tục hưởng hoặc cắt chế độ ưu đãi.

- Một số nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước về ưu đãi người có công quy định chưa thật đầy đủ rõ ràng, như quy định về thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực thi Pháp lệnh. Đề nghị quy định cụ thể hơn về trách nhiệm thực thi Pháp lệnh đối với các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm nâng cao trách nhiệm trong công tác phối hợp để giải quyết chế độ ưu đãi cho người có công với cách mạng (Cử tri tỉnh Đắk Lắk, Lào Cai - Kiến nghị số 01).

1. Về đề nghị xây dựng Luật Người có công

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin ghi nhận và sẽ trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Quốc hội khi điều kiện cho phép.

2. Kiến nghị bổ sung chế độ đối với đối tượng người hoạt động kháng chiến chết trước ngày 01/01/1995:

Về vấn đề này, Nghị định 101/2013/NĐ-CP ngày 04/9/2013 của Chính phủ đã quy định trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến chết trước ngày 01/01/1995, mức 1.000.000 đồng.

Ngày 30/7/2014, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, trong đó có quy định về hồ sơ thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế đã chết.

3. Kiến nghị bổ sung việc tạm dừng và hưởng chế độ trợ cấp đối với trường hợp bị tố cáo man khai, giả mạo hồ sơ.

Vấn đề này đã được quy định cụ thể tại Điều 43, Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể: "...Khi phát hiện có dấu hiệu khai man, giả mạo thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định tạm đình chỉ chế độ ưu đãi và tiến hành xác minh, kết luận hoặc có văn bản đề nghị cơ quan, đơn vị xác lập hồ sơ người có công xác minh, kết luận. Trường hợp kết luận đối tượng khai man, giả mạo thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định đình chỉ chế độ, thu hồi quyền lợi đã hưởng sai, ..."

4. Kiến nghị về việc bổ sung thẩm quyền trách nhiệm của các Bộ, ngành.

Chương III Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng đã quy định cụ thể trách nhiệm của các Bộ có liên quan trong thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

Tại Điều 7 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" đã quy định trách nhiệm của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và giải quyết chế độ ưu đãi.

2. Cũ tri đề nghị sớm ban hành Thông tư hướng dẫn về chế độ ưu đãi trong giáo dục đối với diện chính sách có công vì hiện nay vẫn áp dụng Thông tư số 16 ban hành năm 2007 để giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi giáo dục. Đồng thời quan tâm chỉ đạo giải quyết các vấn đề vướng mắc của cơ quan thực hiện chính sách ở địa phương khi có văn bản kiến nghị (Cũ tri tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Lào Cai, Hồ Chí Minh, Trà Vinh - Kiến nghị số 02).

Khoản 2, Điều 68 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội trong việc hướng dẫn thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục và đào tạo đối với người có công và thân nhân người có công. Sau khi Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP

ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP, thì hiện nay việc thực hiện chế độ miễn giảm học phí cho người có công và con của họ do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì hướng dẫn. Ngày 30 tháng 5 năm 2014, liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí cho người có công và con của họ tại Thông tư liên tịch số 20/2014/TT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH.

Hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hoàn thiện Thông tư hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục và đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ.

3. Cử tri đề nghị xem xét có cơ chế, chính sách, giải pháp phù hợp để giải quyết chế độ đối với người có công nhưng bị thất lạc hồ sơ, giấy tờ gốc và các giấy tờ có liên quan (Cử tri tỉnh Thái Nguyên, Bắc Ninh, Tây Ninh - Kiến nghị số 03).

- Ông Hà Xuân Suốt cử tri thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình phản ánh: ông có người bác ruột là Hà Xuân Khiết bị giặc Pháp bắt và bắn bị thương tại Ninh Châu năm 1946, sau khi đưa về nhà chăm sóc chữa trị thì chết. Gia đình có làm hồ sơ đề nghị công nhận liệt sĩ nhưng vì không có giấy tờ gốc và người làm chứng nên chưa được công nhận. Đề nghị Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội xem xét, có cơ chế hướng dẫn đặc thù để giải quyết chế độ đối với những trường hợp này và những trường hợp tương tự (Cử tri tỉnh Quảng Bình - Kiến nghị số 59).

- Cử tri đề nghị có giải pháp tiếp tục giải quyết chế độ cho người hoạt động cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp đã hy sinh nay thân nhân không còn giấy tờ gì chưa được công nhận là liệt sĩ (Cử tri thành phố Hải Phòng - Kiến nghị số 60).

- Cử tri cho rằng theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP, thực tế còn một số trường hợp tham gia cách mạng chết trong khi làm nhiệm vụ, nhưng danh sách quản lý ở đơn vị cũ không còn hoặc không được chôn cất trong Nghĩa trang liệt sĩ từ 1994 trở về trước nên không xác lập được hồ sơ công nhận. Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng sửa đổi theo hướng: Đối với liệt sĩ, xác nhận của người phụ trách cơ quan, đơn vị lúc hy sinh; người công tác chung (kèm theo hồ sơ cá nhân của người xác nhận để đối chiếu) hoặc biên bản họp lấy ý kiến cán bộ kháng chiến và người dân sống cố cựu tại địa phương (Cử tri tỉnh Kiên Giang - Kiến nghị số 61).

- Nhà nước ta trong nhiều năm qua đã quan tâm thực hiện nhiều chế độ, chính sách đền ơn đáp nghĩa cho người có công với tổ quốc. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện có một số trường hợp người có công (giúp đỡ cách mạng, cơ sở cách mạng, trực tiếp tham gia bộ đội, thanh niên xung phòng) nhưng mất giấy tờ, thất lạc hồ sơ gốc do nhiều lý do thì chưa được giải quyết chế độ chính sách. Cử tri đã nhiều lần kiến nghị nhưng vẫn chưa

được ngành chức năng trả lời, giải quyết thỏa đáng. Cử tri đề nghị các cơ quan chức năng cần xem xét thấu tình đạt lý và có văn bản hướng dẫn việc thực hiện chính sách cho các đối tượng nói trên đồng thời nêu rõ những trường hợp không được giải quyết cho người dân được rõ (*Cử tri tỉnh Bình Dương - Kiến nghị số 77*).

Tiếp thu ý kiến của cử tri và Đại biểu Quốc hội, trên cơ sở các ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng đã thống nhất ban hành Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013 hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ.

Trong quá trình xây dựng Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng đã nghiêm túc thực hiện các quy trình theo luật định nhằm đảm bảo vừa giảm bớt về giấy tờ, tạo điều kiện cho người có công được hưởng chế độ nhưng cũng phải đảm bảo các yêu cầu của quản lý nhà nước để hạn chế hồ sơ khai man, giả mạo.

4. Hiện nay, việc man khai hồ sơ để hưởng chế độ người có công vẫn còn gây nhiều bức xúc trong nhân dân; được biết, trong thời gian tới Bộ LĐTBXH quyết liệt triển khai tổng rà soát trên toàn quốc, cử tri đề nghị Bộ chỉ đạo thực hiện một cách khách quan, công tâm, chính xác, không để lọt đối tượng man khai mà vẫn được hưởng, đồng thời không bị oan sai cho người có công (*Cử tri tỉnh, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Bình - Kiến nghị số 04*).

Thực hiện Chương trình Tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 27/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Chương trình số 4836/CTr-BLĐTBXH-MTTW ngày 05/12/2013 về Tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm (2014 - 2015).

Việc Tổng rà soát này trực tiếp do thành viên của các đoàn thể chính trị xã hội và các hội có liên quan tham gia một cách khách quan, công tâm và hoàn toàn tin tưởng về độ chính xác vì việc bộ phận rà soát độc lập với cơ quan chỉ trả, thực hiện chế độ ưu đãi. Để tránh tình trạng quan liêu, cảm tính của cán bộ trực tiếp rà soát, tại mỗi Ban rà soát phân công nhiệm vụ cụ thể, theo dõi, đơn đốc, kiểm tra và hướng dẫn rà soát cho từng thành viên. Đặc biệt Chương trình Tổng rà soát có sự tham gia tích cực của các cơ quan báo chí, truyền thông để tuyên truyền, phổ biến những chính sách ưu đãi người có công của Đảng, Nhà nước. Người dân nếu có những vấn đề chưa đồng tình với người đi rà soát hoặc phản ánh những vấn đề liên quan đến việc rà soát tại địa phương có thể phản ánh thông qua số điện thoại do Ban rà soát đã cung cấp công khai hoặc có thư gửi đến cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc cơ quan Mặt trận Tổ quốc để xem xét, giải quyết.

5. Cử tri kiến nghị nhà nước quan tâm có chính sách đối với người tham gia cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến; đề nghị cho người có Huy chương kháng chiến được chuyển đổi từ trợ cấp một lần sang trợ cấp hàng tháng như người có Huân chương (Cử tri tỉnh, thành phố: An Giang, Đà Nẵng, Bình Thuận - Kiến nghị số 05).

Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và công lao cống hiến của từng đối tượng, đảm bảo công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng chính sách.

Pháp lệnh Ưu đãi người có công quy định người tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến được tặng Huân, Huy chương được trợ cấp một lần, bảo hiểm y tế, khi chết người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí.

Hiện nay, người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến là đối tượng có số lượng nhiều nhất trong các đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng. Chính vì vậy, việc điều chỉnh trợ cấp hoặc bổ sung các chế độ ưu đãi đối với đối tượng này phải được đặt trong mặt bằng chung với các đối tượng khác trong Pháp lệnh cũng như phải được đặt trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

6. Theo Điều 9, Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2014 hướng dẫn Khoản 1, Điều 46 của Nghị định 31/2013/NĐ-CP về xác nhận hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày, quy định rất nhiều hồ sơ, thủ tục như lý lịch quân nhân, lý lịch công an nhân dân (lập từ ngày 01/01/1995 trở về trước), hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến, hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội... Nhưng có rất nhiều trường hợp thất lạc giấy tờ hoặc là công dân không tham gia bộ máy nhà nước, nên không đủ các giấy tờ, hồ sơ theo quy định. Vì vậy, hiện An Giang còn 1.690 hồ sơ người bị tù, đày không được công nhận do không có lý lịch và hồ sơ BHXH. Đề nghị Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội nghiên cứu giải pháp, tham mưu Chính phủ có chính sách giải quyết công nhận cho những trường hợp trên được hưởng chế độ. Đồng thời, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội nên có kế hoạch rà soát, thống kê các trường hợp những người thật sự có tham gia kháng chiến, nhưng hồ sơ không đủ chứng minh (do thất lạc hồ sơ); đồng thời xem xét, có giải pháp giải quyết chính sách các trường hợp trên (Cử tri tỉnh An Giang - Kiến nghị số 06).

- Cử tri xã phản ánh về thủ tục hồ sơ xác nhận người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày và giải quyết chế độ theo Nghị định số 31/2013/NĐ-CP của Chính phủ khó thực hiện, vì đa số những người bị địch bắt tù đày không còn các hồ sơ theo quy định (phải có lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên lập từ ngày 01/10/1995 trở về trước); hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội (nếu là cán bộ hưu trí) có xác nhận nơi bị tù, thời gian bị tù (theo Điều 33, Điều 34 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH). Đề nghị giảm

bớt thủ tục đề đổi tượng sớm được hưởng chế độ (Cử tri tỉnh Tiền Giang - Kiến nghị số 07).

- Cử tri cho rằng, tại Điểm b, Khoản 2, Điều 33, Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH, chỉ thực hiện đối với người công tác thoát ly, là đảng viên, cán bộ, công chức nhà nước hoặc người nghỉ hưu; không thực hiện được đối với người tham gia cách mạng trong kháng chiến thuộc diện cán bộ áp, xã trong khi làm nhiệm vụ cách mạng bị địch bắt, sau này không tiếp tục tham gia công tác và không phải là đảng viên, nên rất thiệt thòi. Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi theo hướng: Đối với người công tác ở xã, ấp không thoát ly và không phải là đảng viên thì có thể sử dụng một trong các loại giấy tờ, tài liệu có giá trị pháp lý (được lập từ ngày 01/01/1995 trở về trước) có xác định nơi bị tù và thời gian tù để làm căn cứ xác nhận (đối chiếu với hồ sơ bị bắt tù của địch để lại do cơ quan công an lưu giữ) (Cử tri tỉnh Kiên Giang - Kiến nghị số 10).

- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH, ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy chưa được hưởng trợ cấp một lần bắt buộc phải có lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên lập từ trước ngày 01/01/1995 và hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội có xác định nơi bị tù đầy, thời gian bị tù (điểm b khoản 2 Điều 33 và điểm a khoản 2 Điều 34) là không hợp lý vì chỉ có cán bộ, đảng viên mới có giấy tờ trên (trong khi đó còn nhiều đối tượng khác như quân nhân xuất ngũ, quân nhân phục viên... thực tế bị địch bắt tù, đầy chưa được hưởng trợ cấp một lần nhưng không có giấy tờ này). Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét điều chỉnh Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH nêu trên cho phù hợp (Cử tri tỉnh Quảng Nam - Kiến nghị số 12, Kiến nghị số 15).

- Kiến nghị sửa đổi Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân theo hướng mở rộng hồ sơ xác nhận và giải quyết thủ tục tại Điều 33 của Thông tư nhằm tạo điều kiện để thực hiện giải quyết chế độ cho những người có công với cách mạng thuộc đối tượng trên nhưng không còn một trong các giấy tờ được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 33. Cụ thể như sau: Bổ sung điểm b khoản 2 Điều 33 nội dung quy định: "Giấy xác nhận của hội người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy cùng thời điểm hoặc bị bắt tù đầy cùng nhà tù mà người thực hiện xác nhận đã được giải quyết chế độ đối với người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy" (Cử tri tỉnh Tiền Giang - Kiến nghị số 13).

- Tại điểm b khoản 2 Điều 33 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định hồ sơ xác nhận và giải quyết chế độ đối với người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy: "Bản sao một trong các giấy tờ: Lý

lich cán bộ, lý lịch đảng viên (lập từ ngày 01/01/1995 trở về trước); hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội có xác định nơi bị tù và thời gian bị tù. Hiện nay, vẫn còn nhiều đối tượng bị địch bắt tù, đây khi tham gia hoạt động cách mạng nhưng không phải là cán bộ, đảng viên nên không có các loại giấy tờ theo quy định trên hoặc bị thất lạc. Cử tri kiến nghị bổ sung các loại giấy tờ như: hồ sơ khen thưởng Huân, Huy chương kháng chiến (đã được Chủ tịch nước công nhận trước hoặc sau ngày 01/01/1995); lịch sử Đảng bộ cấp xã trở lên được các cơ quan có thẩm quyền thẩm định và đã xuất bản sau ngày 01/01/1995 cũng được xác nhận và giải quyết chế độ để tránh thiệt thòi cho đối tượng trên (Cử tri tỉnh Bình Định - Kiến nghị số 14).

- Đề nghị rà soát giải quyết chế độ chính sách đối với người tù kháng chiến mất hồ sơ gốc (không còn lý lịch) theo Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC, ngày 03/6/2014 về hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân (Cử tri tỉnh Long An - Kiến nghị số 23).

Ngày 30 tháng 7 năm 2014, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung về xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Theo đó, ngoài quy định tại Khoản 2 Điều 33 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 5 năm 2013, thì tại Khoản 1 Điều 9 đã quy định bổ sung một trong những giấy tờ xác định nơi bị tù, thời gian tù:

- Bản sao một trong các giấy tờ: Lý lịch quân nhân, Lý lịch công an nhân dân (lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước); hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến; hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội;

- Bản sao giấy tờ, tài liệu khác có giá trị pháp lý lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước;

- Xác nhận của cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về thời gian tù và nơi bị tù.

Như vậy, người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến không phải là cán bộ, đảng viên nếu có các giấy tờ khác chứng minh thời gian tù, địa điểm tù vẫn được xem xét xác nhận và giải quyết chế độ theo quy định. Trường hợp không còn một giấy tờ gốc nào (thất lạc toàn bộ hồ sơ) chứng minh đã từng tham gia hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đây thì chưa đủ cơ sở pháp lý để xem xét giải quyết chế độ ưu đãi.

7. Đề nghị giải quyết trợ cấp một lần cho người có công giúp đỡ cách mạng đã được Chính phủ tặng Bằng khen. Đồng thời, tiếp tục cho giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến mất trước ngày 01/01/1995 và người có công giúp đỡ cách mạng đã từ trần (Cử tri tỉnh Trà Vinh - Kiến nghị số 08).

- Người được thưởng Huân, Huy chương kháng chiến thì được hưởng chính sách còn người được tặng thưởng bằng khen kháng chiến không được hưởng chế độ nhà nước. Đề nghị người được bằng khen kháng chiến được hưởng chính sách người có công (*Cử tri tỉnh An Giang - Kiến nghị số 20*).

- Đề nghị có quy định tiền thưởng cho các đối tượng được khen thưởng có thành tích trong kháng chiến. Hiện nay đối tượng được tặng Huân chương độc lập, Bằng khen của Thủ tướng chính phủ có thành tích trong kháng chiến không có tiền thưởng (*Cử tri tỉnh Ninh Bình - Kiến nghị số 40*).

1. Đối với người tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định mức trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Đối với người hoạt động kháng chiến và người có công giúp đỡ cách mạng đã từ trần:

Điều 12 Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã quy định về hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người người hoạt động kháng chiến và người có công giúp đỡ cách mạng đã từ trần. Mức trợ cấp thực hiện theo quy định của Chính phủ tại Nghị định quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng.

8. Cử tri cho rằng, chế độ ưu đãi người có công cách mạng còn có chỗ thiếu công bằng và chưa quan tâm thỏa đáng. Người tham gia hoạt động trước ngày 01/01/1945 là lão thành cách mạng; sau ngày 01/01/1945 là cán bộ tiền khởi nghĩa; còn người tham gia hoạt động cách mạng từ sau khởi nghĩa tháng tám 1945 đến năm 1954, từ 1954 đến 1975 thì không có danh hiệu, không có trợ cấp ưu đãi gì ngoài huân, huy chương kháng chiến các hạng 1, 2, 3. Cử tri kiến nghị, cần tiếp tục quan tâm đến chế độ ưu đãi đối với những người tham gia hoạt động cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, số đối tượng này hiện nay không còn nhiều (*Cử tri thành phố Đà Nẵng - Kiến nghị số 09*).

- Kiến nghị có giải pháp phù hợp để giải quyết chính sách tiền khởi nghĩa đối với các trường hợp do thời gian quá lâu, không còn hồ sơ lưu trữ, nên chưa thể làm được các chế độ, nhưng vẫn còn người chứng minh thời gian công tác (*Cử tri tỉnh Tiền Giang - Kiến nghị số 19*).

Người hoạt động cách mạng trước cách mạng tháng Tám năm 1945 theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng gồm 02 diện:

Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Người tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến từ 1945 đến 1975 là người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến. Thời gian và thành tích tham gia kháng chiến được xét để khen tặng Huân, Huy chương kháng chiến.

Chính sách ưu đãi người có công với cách mạng là sự trân trọng, biết ơn của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với những người có công với đất nước, không phân biệt tham gia kháng chiến chống Pháp hay chống Mỹ. Người tham gia cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp hay giai đoạn sau này nếu đủ điều kiện đều được công nhận là người có công và được hưởng chế độ đãi ngộ như nhau.

9. CỬ TRI CHO RẰNG, TẠI KHOẢN 2, ĐIỀU 48 THÔNG TƯ SỐ 05/2014/TT-BLĐTBXH HƯỚNG DẪN VỀ SỬA ĐỔI THÔNG TIN CÁ NHÂN TRONG HỒ SƠ NGƯỜI CÓ CÔNG, KHÓ THỰC HIỆN ĐƯỢC, DO NHIỀU TRƯỜNG HỢP CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CŨ ĐÃ GIẢI THỂ NÊN ĐỐI TƯỢNG KHÔNG THỂ ĐỀ NGHỊ ĐÍNH CHÍNH THÔNG TIN ĐƯỢC. ĐỀ NGHỊ BỘ LĐTBXH VÀ BỘ QUỐC PHÒNG CÓ VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THỐNG NHẤT VỀ THỦ TỤC, QUY TRÌNH SỬA ĐỔI THÔNG TIN CÁ NHÂN TRONG HỒ SƠ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG ĐỂ CÁC ĐỊA PHƯƠNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN (Cử tri tỉnh Kiên Giang - Kiến nghị số 11).

Tại điều 48 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định cụ thể:

- Đối với hồ sơ người có công do quân đội, công an quản lý thì thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an.

- Đối với hồ sơ do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đang quản lý, tại điều này đã hướng dẫn đầy đủ về thủ tục, quy trình sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công.

Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội chi quản lý hồ sơ người có công và thực hiện chi trả trợ cấp, việc lập hồ sơ do cơ quan quản lý người có công trước đây lập vì vậy đối với những trường hợp đề nghị sửa đổi thông tin thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu thông tin và có văn bản kèm giấy tờ làm đính chính thông tin gửi cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp cơ quan cấp giấy tờ trước đây cho người có công nay đã giải thể thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan đó để xem xét giải quyết. Vì vậy, không khó để thực hiện việc đề nghị sửa đổi thông tin trong hồ sơ người có công.

10. Nghị định 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh ưu đãi của người có công với cách mạng, quy định điều kiện xác nhận là có lý lịch Đảng viên, lý lịch gốc. Thực tế chỉ giải quyết được khoảng 20% hồ sơ do không đảm bảo quy định trên. Đề nghị sửa đổi, vì hiện tại nhiều người có công vì nhiều lý do chưa kết nạp Đảng trong thời gian tham gia cách mạng (Cử tri tỉnh Quảng Trị - Kiến nghị số 16).

Do câu hỏi của cử tri không nêu rõ người có công với cách mạng thuộc diện đối tượng nào và diện đối tượng đó đã được ghi nhận quá trình đóng góp như thế nào nên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa đủ cơ sở để trả lời.

11. Đề nghị Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ, ngành liên quan sớm ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, nội dung hướng dẫn cụ thể các vướng mắc như: đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; thủ tục hồ sơ đối với người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; thủ tục hồ sơ và quy trình giải quyết hồ sơ người hoạt động cách mạng từ trước tháng 01 năm 1945 và người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 đến trước ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (Cử tri tỉnh Quảng Ngãi - Kiến nghị số 17).

Để triển khai thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện, như: Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 5 năm 2013, Thông tư liên tịch số 41/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH,...

Để giải quyết một số vướng mắc phát sinh trong việc triển khai thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2014, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Trong đó, đã quy định bổ sung và hướng dẫn cụ thể giải quyết các vướng mắc liên quan đến việc xem xét xác nhận, thực hiện chế độ ưu đãi đối với các diện đối tượng người có công với cách mạng.

12. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 Quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công cách mạng và Thông tư 05/2013/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thủ tục làm hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công cách mạng và thân nhân còn nhiều bất cập về điều kiện xác nhận và chế độ hưởng tuất của người còn sống, đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho những đối tượng thuộc diện chính sách được sớm hưởng chế độ ưu đãi của Nhà nước (Cử tri tỉnh Khánh Hòa - Kiến nghị số 18).

Trong quá trình thực hiện chính sách, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp thu các ý kiến phản ánh, kiến nghị của các địa phương, cử tri cả nước để xem xét, sửa đổi, bổ sung chính sách. Để tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014, phối hợp với các bộ, ngành ban hành Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013, Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014, Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014. Dự kiến trong thời gian tới, Bộ sẽ báo cáo Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/2013/NĐ-

CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp hơn với tình hình thực tế và điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

13. Cử tri kiến nghị sớm chi trả tiền chính sách cho đối tượng người có công được tặng thưởng huân, huy chương, vì ở nhiều địa phương đối tượng trên đã nhận được huân, huy chương nhưng chưa được hưởng chế độ theo quy định (Cử tri tỉnh Đồng Nai - Kiến nghị số 22).

Điều 35, Điều 36 Thông tư số 05/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục việc giải quyết chế độ đối với đối tượng người có công được tặng huân, huy chương, theo đó về hồ sơ giải quyết chế độ gồm (1) Bản khai cá nhân, (2) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Huân chương Kháng chiến, Huy chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Chiến thắng, Giấy chứng nhận về khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến và thời gian hoạt động kháng chiến thực tế của cơ quan Thi đua - Khen thưởng cấp huyện. Trình tự cụ thể như sau:

- Người hoạt động kháng chiến lập bản khai kèm giấy tờ quy định tại Khoản 2 Điều 35 của Thông tư này gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận bản khai và lập danh sách kèm giấy tờ quy định tại Khoản 1 Điều này gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm kiểm tra, lập danh sách kèm giấy tờ quy định tại Khoản 2 Điều này gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, có trách nhiệm kiểm tra và ra quyết định trợ cấp một lần.

Đến nay, theo báo cáo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai việc thực hiện chi trả chính sách cho đối tượng người có công được tặng thưởng huân, huy chương đã đảm bảo yêu cầu, đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục và quy trình chi trả, không còn đối tượng đã nhận được huân, huy chương mà chưa nhận được chế độ trợ cấp.

14. Cử tri đề nghị thanh toán 100% chi phí khám chữa bệnh cho thân nhân liệt sĩ đang hưởng tuất (hiện nay, chỉ thanh toán chế độ 80%) và giải quyết chế độ BHYT đối với vợ, chồng liệt sĩ lấy vợ, chồng khác (tái giá) (Cử tri tỉnh Đắk Lắk - Kiến nghị số 24).

Từ ngày 01/01/2015, theo quy định của Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, thân nhân liệt sĩ (bao gồm: cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ) khi tham gia bảo hiểm y tế đi khám, chữa bệnh được Nhà nước chi trả 100% chi phí khám, chữa bệnh. Thân nhân của người có công khác được Nhà nước chi trả 95% chi phí khám, chữa bệnh.

Mức hưởng bảo hiểm y tế khi khám, chữa bệnh được thực hiện theo Luật Bảo hiểm y tế. Đề nghị cử tri gửi kiến nghị đến Bộ Y tế để được trả lời theo thẩm quyền.

Văn bản hiện hành chỉ quy định khi vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác (tái giá) chỉ được hưởng chế độ trợ cấp tiên tuất, chưa quy định hưởng các chế độ ưu đãi khác.

15. Đề nghị rà soát, bổ sung chính sách và có quy định phù hợp về điều kiện xác nhận vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác cho phù hợp với điều kiện thực tế (Cử tri tỉnh Bắc Ninh - Kiến nghị số 25).

Theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005, vợ hoặc chồng liệt sĩ là người kết hôn hợp pháp hoặc thực tế là vợ hoặc chồng liệt sĩ, được nhân dân, cơ quan có thẩm quyền thừa nhận.

Trường hợp vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác (tái giá) nhưng được gia đình liệt sĩ thừa nhận và Ủy ban nhân dân xã, phường công nhận có nuôi con liệt sĩ đến tuổi trưởng thành hoặc chăm sóc bố mẹ liệt sĩ khi còn sống thì cũng được xem xét giải quyết hưởng chế độ ưu đãi.

Theo quy định hiện hành, vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác (tái giá) được hưởng chế độ trợ cấp tiên tuất, chưa quy định hưởng các chế độ ưu đãi khác như bảo hiểm y tế. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ đưa vấn đề này vào nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ để trình Chính phủ xem xét, quyết định.

16. Cần sớm có quy định cho phép đối tượng làm nghĩa vụ quốc tế, đã bị thất lạc các giấy tờ có liên quan đến quá trình hoạt động làm hồ sơ thủ tục hưởng chế độ người có công với cách mạng (Cử tri tỉnh Cà Mau - Kiến nghị số 26).

Người có công với cách mạng hưởng ưu đãi hiện nay có 12 diện đối tượng, mỗi đối tượng có quy định về thủ tục, hồ sơ khác nhau. Đối với người làm nghĩa vụ quốc tế nếu có đủ điều kiện thì được xem xét công nhận là người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc và làm nghĩa vụ quốc tế, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học hoặc thương binh, bệnh binh, liệt sĩ. Căn cứ để xác nhận là người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc và làm nghĩa vụ quốc tế là được nhà nước tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến; căn cứ để xác nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học là các giấy tờ chứng minh đã hoạt động ở vùng quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học. Đây là cơ sở pháp lý tất yếu phải có để làm căn cứ giải quyết chế độ.

Ngày 30/7/2014 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi, trong đó hướng dẫn bổ sung một số giấy tờ làm căn cứ để xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

Nếu cử tri kiến nghị về thủ tục hồ sơ khen thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến, đề nghị cử tri gửi kiến nghị đến Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để được trả lời theo thẩm quyền.

Căn cứ để xác nhận liệt sĩ, thương binh đối với người làm nghĩa vụ quốc tế là phải có giấy xác nhận của cơ quan, đơn vị về trường hợp hy sinh hoặc bị thương kèm quyết định đi làm nghĩa vụ quốc tế của thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, không yêu cầu giấy tờ chứng minh quá trình hoạt động.

17. Đề nghị có chính sách cho người có 2, 3 con tham gia kháng chiến cao hơn người có 1 con tham gia kháng chiến để đảm bảo công bằng (Cử tri tỉnh Vĩnh Phúc - Kiến nghị số 27).

Chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước, theo mức độ đóng góp, công lao cống hiến, hy sinh của đối tượng và cân đối trong mặt bằng chính sách nói chung.

Người tham gia kháng chiến nếu đủ điều kiện được hưởng ưu đãi theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Chính sách ưu đãi người có công hiện hành không có quy định về giải quyết chế độ đối với người có nhiều con tham gia kháng chiến.

18. Đề nghị sửa đổi, bổ sung văn bản hướng dẫn thực hiện các vấn đề sau:

1. Về thương binh và người hưởng chính sách như thương binh: Cần cho giám định lại thương tật tái phát, phẫu thuật phải nằm viện do thương tật tái phát, các vết thương còn tồn sót mà giấy chứng nhận bị thương không ghi hết hiện vẫn còn dị vật trong các vết thương.

2. Về người hoạt động cách mạng hoặc kháng chiến bị địch bắt tù đầy chết trước ngày 01/01/1995: cần bổ sung thủ tục công nhận người đã tử trần trước 01/01/1995 mà thân nhân chưa lập hồ sơ tổng kết thành tích khen thưởng.

3. Bổ sung thêm chính sách cho các đối tượng bị tù đầy nhưng khai hồ sơ hưởng chính sách từ 01/01/1995 trở về sau. Chế độ của những người này thấp hơn những người có hoàn cảnh tương tự nhưng khai hồ sơ 01/01/1995, vì không được giám định thương tật để được hưởng chính sách như thương binh.

4. Bổ sung quy định và có hướng dẫn cụ thể đối với các trường hợp bị tù đầy nhưng không có lý lịch đảng viên, lý lịch công chức... Vì đối tượng này rất khó khăn về đời sống.

5. Chế độ trang cấp dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp: bổ sung đối tượng là người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

6. Chế độ ưu đãi giáo dục và bảo hiểm y tế đối với người có công: sớm có thông tư liên bộ hướng dẫn thực hiện phù hợp với quy định hiện hành.

7. Chế độ đối với người bị nhiễm chất độc hoá học: cho giám định thêm bệnh tật phát sinh thuộc danh mục bệnh tật và nhất là đối với các loại bệnh ung thư.

8. Bổ sung các phiên hiệu thanh niên xung phong tại các địa phương để làm cơ sở cho các đối tượng chính sách hoàn thiện hồ sơ hưởng chính sách đối với cựu thanh niên xung phong (Ninh Thuận thực tế có các phiên hiệu: Bắc Ái Đông, Bắc Ái Tây, Anh Dũng)

(Cử tri tỉnh Ninh Thuận - Kiến nghị số 29).

1. Kiến nghị 1: về giám định lại, giám định bổ sung vết thương còn sót.

Vấn đề này đã được quy định cụ thể tại Điều 30 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 9 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ

2. Kiến nghị thứ 2, 3, 4: Về xác nhận người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày.

Ngày 30/7/2014 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Tại Điều 9 Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH bổ sung một trong những giấy tờ xác định nơi bị tù, thời gian tù như sau:

- Bản sao một trong các giấy tờ: lý lịch quân nhân, lý lịch công an nhân dân (lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước); hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến; hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội;

- Bản sao giấy tờ, tài liệu khác có giá trị pháp lý lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước;

- Xác nhận của cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về thời gian tù và nơi bị tù.

3. Kiến nghị thứ 5: giải quyết chế độ trang cấp dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và công lao cống hiến của từng đối tượng, đảm bảo công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng chính sách. Hiện nay, cả nước có khoảng 8,8 triệu người có công thì đối tượng người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến chiếm khoảng 5 triệu người. Vì vậy Pháp lệnh Ưu đãi người có công quy định người hoạt động kháng chiến được tặng Huân, Huy chương hưởng trợ cấp một lần và bảo hiểm y tế. Trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước hiện nay chưa thể trang cấp dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp cho toàn bộ người có công với cách mạng, trong đó có người hoạt động kháng chiến được tặng Huân, Huy chương.

4. Kiến nghị 6: Chế độ ưu đãi giáo dục và đào tạo.

Hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hoàn thiện Thông tư hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục và đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ.

5. Kiến nghị 7: Chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

Pháp lệnh ưu đãi người có công hiện hành không có quy định việc giám định bổ sung về bệnh tật hoặc biến chứng bệnh tật để hưởng chế độ đối với đối tượng đã được xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

6. Kiến nghị 8: Bổ sung các phiên hiệu thanh niên xung phong:

Ngày 25/11/2014 Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 18/2014/TT-BNV quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với đơn vị chưa được xác định phiên hiệu (có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2015).

Kiến nghị bổ sung phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ. Đề nghị Ban Dân nguyện chuyển kiến nghị nêu trên đến Bộ Nội vụ để được xem xét, trả lời theo thẩm quyền.

19. Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2014 nhưng đến nay chưa triển khai thực hiện. Đề nghị sớm triển khai thực hiện (Cử tri thành phố Hà Nội - Kiến nghị số 30).

Thực hiện Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013, Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014, phối hợp với các bộ, ngành ban hành Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013, Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014. Trong hai năm qua, các địa phương đã tích cực triển khai thực hiện các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân theo chính sách mới nêu trên.

20. Cử tri đề nghị tổ chức rà soát lại hệ thống các văn bản hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật với người có công với cách mạng thuộc thẩm quyền ban hành còn thiếu, hoặc không khả thi để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả của chính sách (Cử tri thành phố Hải Phòng - Kiến nghị số 31).

Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách để đảm bảo phù hợp với thực tiễn là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan ban hành chính sách.

Trong quá trình thực hiện chính sách, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội luôn tiếp thu kiến nghị của các địa phương, cử tri cả nước để xem xét, sửa

đổi, bổ sung chính sách. Dự kiến trong thời gian tới, Bộ sẽ báo cáo Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp hơn với tình hình thực tế và điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

21. Nhiều ý kiến cử tri rất hoan nghênh việc Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 27/10/2013 về việc tổng rà soát thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm 2014- 2015, sau đó Bộ LĐTBXH và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam có hướng dẫn thực hiện. Tuy nhiên, nhiều ý kiến cử tri băn khoăn về cách thức tiến hành rà soát hiện nay sẽ không trách khỏi sai sót. Có thể nói đây là cơ hội cuối cùng để tiếp tục phát hiện, bổ sung cho những đối tượng lâu nay chưa được xem xét về chính sách, vì vậy, đề nghị chỉ đạo sâu sát hơn, tăng cường thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức nhiều cuộc họp dân để nhân dân góp phần tham gia, đề xuất tránh bỏ sót đối tượng và phát hiện những người lợi dụng chính sách để trục lợi (*Cử tri tỉnh Quảng Trị - Kiến nghị số 32*).

Thực hiện Chương trình Tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 27/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Chương trình số 4836/CTr-BLĐTBXH-MTTW ngày 05/12/2013 về Tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm (2014 - 2015).

Việc thực hiện Chương trình Tổng rà soát tiếp tục nhận được sự quan tâm, theo dõi của các tầng lớp nhân dân; các cấp ủy đảng, chính quyền đã tăng cường công tác chỉ đạo. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố đã chủ động tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thành lập các Ban chỉ đạo ở các cấp và Tổ rà soát tại cộng đồng dân cư theo quy định; tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn việc ghi phiếu, phân loại và tổng hợp báo cáo. Việc triển khai thực hiện rà soát tại cộng đồng dân cư được diễn ra nghiêm túc có sự kiểm tra, giám sát kịp thời của Ban rà soát cấp huyện và xã, phường, thị trấn. Việc niêm yết danh sách cơ bản đảm bảo thời gian theo quy định, các địa phương đang tổng hợp kết quả cấp xã, phường, thị trấn.

Các tỉnh, thành phố đã triển khai công tác tuyên truyền bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc thành lập các Ban rà soát ở các cấp và Tổ rà soát ở khu dân cư; hướng dẫn việc ghi phiếu, xác định đối tượng, chế độ, chính sách; lập danh sách và niêm yết danh sách. Tổ chức tuyên truyền Chương trình Tổng rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương thông qua hệ thống truyền thanh ở các xã, phường, thị trấn, khu dân cư; Nhiều địa phương đã tích cực triển khai với nhiều cách làm sáng tạo tổ chức rà soát tập trung tại nhà sinh hoạt cộng đồng có sự giám sát của

Ban chỉ đạo cấp huyện, một số nơi tổ chức rà soát theo nhóm, đối với những trường hợp già yếu, ốm đau thì tổ rà soát đến tận nhà.

22. Cử tri đề nghị cho người được tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến được hưởng chế độ hàng tháng và được hưởng chế độ nghỉ dưỡng phục hồi sức khỏe như thương binh, thân nhân liệt sỹ (Cử tri tỉnh Bến Tre - Kiến nghị số 33).

Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và công lao cống hiến của từng đối tượng, đảm bảo công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng chính sách.

Pháp lệnh ưu đãi người có công quy định người tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến được tặng Huân, Huy chương được trợ cấp một lần, bảo hiểm y tế, khi chết người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí.

Hiện nay, người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến là đối tượng có số lượng nhiều nhất trong các đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng. Chính vì vậy, việc điều chỉnh trợ cấp hoặc bổ sung các chế độ ưu đãi đối với đối tượng này phải được đặt trong mặt bằng chung với các đối tượng khác trong Pháp lệnh cũng như phải được đặt trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

23. Đề nghị cho người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng (Cử tri tỉnh Trà Vinh - Kiến nghị số 34).

Người có công giúp đỡ cách mạng và người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế là 2 diện đối tượng người có công khác nhau được quy định trong Pháp lệnh ưu đãi người có công. Theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công, người được tặng Huân chương kháng chiến do có công giúp đỡ cách mạng được hưởng trợ cấp hàng tháng.

Hiện nay, người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến là đối tượng có số lượng nhiều nhất trong các đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng. Chính vì vậy, việc điều chỉnh trợ cấp đối với đối tượng này phải được đặt trong mặt bằng chung với các đối tượng khác trong Pháp lệnh cũng như phải đặt trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

24. Cử tri kiến nghị, quan tâm có chế độ hỗ trợ hàng đối với các đối tượng là con em người miền Bắc vào Nam tham gia kháng chiến thời kỳ những năm 1940-1945. Số đối tượng này hiện nay còn rất ít, đời sống gặp nhiều khó khăn (Cử tri thành phố Đà Nẵng - Kiến nghị số 35).

Do câu hỏi của cử tri không nêu rõ những đối tượng này đã được ghi nhận quá trình đóng góp như thế nào nên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa đủ cơ sở để trả lời.

25. Cử tri kiến nghị, cần quan tâm có chế độ ưu đãi, hỗ trợ hàng tháng cho các đối tượng vừa có quá trình tham gia cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến vừa có thời gian tham gia công tác tại các cơ quan, tổ chức nhà nước sau đó nghỉ việc nhưng không đủ thời gian công tác để được hưởng chế độ hưu trí, mất sức lao động theo quy định (Cử tri thành phố Đà Nẵng - Kiến nghị số 36).

Người tham gia cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến thì được hưởng các chính sách theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Đồng thời đối tượng nêu trên có thời gian công tác tại các cơ quan tổ chức sau đó nghỉ việc thì sẽ được hưởng chế độ tương ứng theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn thi hành.

26. Thực hiện Nghị định số 28/1995/NĐ-CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ; Thông tư số 09/2001/TT-BLĐTBXH ngày 28/5/2001 và Kế hoạch số 611/KH-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc giải quyết hồ sơ người có công còn tồn đọng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hải Phòng đã có công văn số 84/SLĐTBXH-NCC ngày 22/01/2013 “về việc giải quyết hồ sơ đề nghị công nhận liệt sĩ” gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Người có công đề nghị xem xét cho 51 trường hợp (trong đó có 04 trường hợp thuộc huyện An Lão), đến nay, chưa có ý kiến trả lời. Cử tri đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho biết, kết quả đến nay ra sao? Các trường hợp trên có được công nhận liệt sĩ không? Hướng giải quyết thế nào? (Cử tri thành phố Hải Phòng - Kiến nghị số 37).

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 54/2006/NĐ-CP, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2006 hướng dẫn về hồ sơ, lập hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, theo đó việc lập hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ căn cứ trên cơ sở giấy tờ gốc, không xác lập hồ sơ trên cơ sở 02 người làm chứng.

Để giải quyết tồn đọng những hồ sơ đã hoàn thiện theo Nghị định số 28/CP nhưng chưa được công nhận liệt sĩ, ngày 03/3/2009 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có Kế hoạch số 611/KH-LĐTBXH giải quyết hồ sơ người có công tồn đọng. Tuy nhiên, đến nay Kế hoạch 611/KH-LĐTBXH đã hết thời hạn thực hiện, do đó không xem xét thủ tục hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ được lập theo kế hoạch nêu trên.

Ngày 22/10/2013, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ.

Theo đó, 51 trường hợp đề nghị xác nhận liệt sĩ tồn đọng, hồ sơ được xác lập trên cơ sở 02 người làm chứng của thành phố Hải Phòng, Cục Người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trao đổi và có công văn số 2151/NCC-CS1 ngày 30/12/2014 gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hải Phòng về việc giải quyết hồ sơ tồn đọng, trong đó đề nghị Sở Lao

động - Thương binh và Xã hội thành phố Hải Phòng căn cứ Thông tư số 28/2013/TT-BLĐTBXH-BQP, kiểm tra lại các trường hợp của địa phương, nếu đủ điều kiện thì hướng dẫn lập hồ sơ theo quy định tại Thông tư nêu trên.

27. Đề nghị có chế độ chính sách đặc thù đối với những gia đình có 03 thế hệ cùng tham gia kháng chiến. (Cử tri tỉnh Bến Tre - Kiến nghị số 38).

Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội của đất nước và công lao cống hiến của từng đối tượng, đảm bảo công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng chính sách. Mỗi diện người có công theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công đã được quy định các chế độ ưu đãi phù hợp.

Chính sách ưu đãi người có công hiện hành chưa có quy định về chế độ đối với những gia đình có 03 thế hệ cùng tham gia kháng chiến.

28. Cử tri đề nghị rà soát chế độ, chính sách cho những người thật sự có tham gia kháng chiến, nhưng hồ sơ không đủ chứng minh. Hiện nay An Giang còn 3000 người chưa hưởng chính sách do thiếu giấy tờ (Cử tri tỉnh An Giang - Kiến nghị số 39).

Thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. Thông tư đã quy định rõ về trình tự, thủ tục lập hồ sơ, xác nhận, giải quyết chế độ của từng loại đối tượng, thời hạn giải quyết, có văn bản trả lời nêu rõ lý do đối với những trường hợp không đủ điều kiện.

Đối với những trường hợp tham gia kháng chiến nhưng không còn lưu giữ được giấy tờ, hồ sơ, chính sách của Nhà nước ban hành cũng đã xét toàn diện đến hầu hết các đối tượng: Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ; Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Quyết định 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/11/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

Xác nhận đối tượng là người có công tham gia hoạt động cách mạng trong chiến tranh không còn giấy tờ là công việc phức tạp, đòi hỏi phải có căn cứ pháp

lý đảm bảo tính trung thực, giảm thiểu thủ tục hành chính nhưng cũng phải hạn chế được tình trạng hồ sơ giả, hồ sơ khai man để hưởng chế độ.

Kiến nghị của cử tri không rõ người tham gia kháng chiến tại địa phương thuộc diện xác nhận đối tượng người có công nào theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng nên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không đủ cơ sở để trả lời cụ thể.

29. Cử tri phản ánh đối với người hoạt động cách mạng kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế đều có công ngang nhau, nhưng quy định người chết từ ngày 01/10/2005 trở về sau mới được hưởng tiền mai táng phí, còn người chết trước đó không được chế độ này là thiếu công bằng. Ngoài ra cử tri còn phản ánh chế độ hỗ trợ này còn chậm, chưa kịp thời, đúng lúc (Cử tri tỉnh Vĩnh Long - Kiến nghị số 41).

Ngay từ khi Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ, và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng ngày 29/8/1994 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được ban hành đã quy định người có công với cách mạng quy định tại Pháp lệnh khi chết, người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất.

Trường hợp khi chết mà chưa được công nhận là người có công với cách mạng thì không được hưởng tiền mai táng phí.

30. Cử tri phản ánh việc triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng hiện nay còn chậm và chưa nghiêm túc (Cử tri tỉnh Vĩnh Long - Kiến nghị số 42).

Thực hiện Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, ngày 09/4/2013 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 31/2013/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

Triển khai Nghị định số 31/2013/NĐ-CP, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội đã ban hành các Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013, Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 và phối hợp với các Bộ Quốc phòng, Bộ Tài Chính, Bộ Y tế ban hành Thông tư Liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013, Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 3/6/2014, Thông tư Liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014. Trong quá trình thực hiện chính sách, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội luôn tiếp thu kiến nghị của các địa phương, cử tri cả nước để xem xét, sửa đổi, bổ sung chính sách. Dự kiến năm 2015, Bộ sẽ báo cáo Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp hơn với tình hình thực tế và điều kiện kinh tế-xã hội của đất nước.

Khi triển khai Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13, nhiều chế độ mới như trợ cấp thờ cúng liệt sĩ, trợ cấp người phục vụ Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học suy giảm khả năng

lao động do bệnh tật từ 81% trở lên, trợ cấp của liệt sĩ, bảo hiểm y tế đối với đối tượng người có công và thân nhân của họ ..., Sở Lao động- Thương binh và Xã hội phải đối chiếu hàng chục vạn hồ sơ đã hưởng từ trước đến nay để ra Quyết định trợ cấp nên việc một số địa phương triển khai thực hiện chính sách mới còn chậm là khó tránh khỏi. Trong hơn một năm qua các địa phương đã triển khai thực hiện các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân theo Pháp lệnh, cụ thể như sau: (1) Chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng đối với hơn 71.000 đối tượng người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày (2) Chi trả trợ cấp người phục vụ cho 2.000 Bà mẹ Việt Nam anh hùng và chi trả cho hơn 18.000 người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học suy giảm khả năng lao động do bệnh tật từ 81% trở lên (3) Chi mua bảo hiểm y tế cho hơn 2.000.000 đối tượng người có công và thân nhân của họ.

31. Đề nghị nhà nước quan tâm xem xét, cấp lại các Bằng Tổ quốc ghi công với đất nước bị ô rách, mối mọt và có hướng dẫn những gia đình có thân nhân liệt sĩ, người có công nhưng không biết liên hệ tỉnh nào có hồ sơ lưu liệt sĩ để xem xét chế độ thân nhân ở một nơi, liệt sĩ ở một nơi (Cử tri tỉnh Hưng Yên - Kiến nghị số 43).

Ngày 15/5/2013, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân, trong đó có quy định rõ về thủ tục cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”. Năm 2014, Bộ LĐTBXH đã thực hiện việc trình cấp lại đối với hơn 40.000 Bằng “Tổ quốc ghi công” tăng gấp 4 lần so với năm 2013.

Việc thân nhân liệt sĩ đề nghị tra cứu tìm hồ sơ liệt sĩ, đề nghị liên hệ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi nguyên quán của liệt sĩ hoặc liên hệ tới Cục Người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được tra cứu, xem xét, trả lời cụ thể.

32. Đề nghị có chính sách bổ sung đối tượng người có công cách mạng chưa được hưởng chính sách như bảo hiểm y tế, trợ cấp hàng tháng.... (Cử tri tỉnh Bình Thuận - Kiến nghị số 44).

Theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, người có công và thân nhân của họ được Nhà nước mua bảo hiểm y tế theo quy định.

Về chế độ trợ cấp, phụ cấp hàng tháng: Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và công lao cống hiến của từng đối tượng, đảm bảo công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng chính sách. Các quy định về chế độ chính sách hiện hành theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng đảm bảo phù hợp giữa các diện đối tượng, được triển khai thực hiện đồng bộ trên toàn quốc.

33. Cần nâng mức trợ cấp cho “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Cử tri tỉnh Cà Mau - Kiến nghị số 45).

Trợ cấp ưu đãi người có công được xác định theo mức độ công hiến, hy sinh của mỗi diện đối tượng và căn cứ vào khả năng kinh tế, ngân sách của đất nước.

Trong những năm qua, trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng và tiền lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội đã được điều chỉnh tăng theo đúng lộ trình, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Từ năm 2007 đến nay, mức chuẩn quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng được điều chỉnh 07 lần.

Ngày 14/02/2015 Chính phủ ban hành Nghị định số 20/2015/NĐ-CP quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng; mức chuẩn để xác định các mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định tại Nghị định này là 1.318.000 đồng, tăng 8% so với mức cũ.

34. Đề nghị nâng mức trợ cấp tiền thờ cúng liệt sĩ cho phù hợp vì hiện nay mức trợ cấp 500.000đ/tháng là quá thấp (Cử tri tỉnh Bắc Giang, Đồng Nai - Kiến nghị số 46).

- Đề nghị tăng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ vì hiện nay quy định chế độ thờ cúng là 500.000 đồng/năm quá thấp, đề nghị tăng từ 500.000 đồng lên 800.000 đồng (Cử tri tỉnh Tây Ninh - Kiến nghị số 86).

Trước ngày 01/01/2013, không quy định chế độ trợ cấp thờ cúng hàng năm. Tiếp thu kiến nghị Đại biểu Quốc hội, cử tri, từ ngày 01/01/2013, Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi, bổ sung năm 2012) quy định: “Liệt sĩ không còn thân nhân thuộc diện hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng thì người được giao thờ cúng liệt sĩ được hưởng trợ cấp mỗi năm một lần”.

Ngày 14/02/2015 Chính phủ ban hành Nghị định số 20/2015/NĐ-CP quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng, trong đó quy định: Liệt sĩ không còn người hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng thì người thờ cúng được hưởng trợ cấp thờ cúng mỗi năm một lần, mức 500.000 đồng/tháng.

Đây là khoản trợ cấp hỗ trợ việc thờ cúng liệt sĩ đối với người được ủy quyền thờ cúng liệt sĩ, không phải trợ cấp đảm bảo cuộc sống cho người thờ cúng. Vì vậy, mức trợ cấp thờ cúng 500.000 đồng/năm là phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước hiện nay.

35. Đề nghị có chế độ, chính sách đối với thân nhân trực tiếp thờ cúng liệt sĩ (như anh, chị, em, cháu...) vì không còn cha, mẹ, vợ, con (Cử tri tỉnh Tây Ninh, Cà Mau - Kiến nghị số 47).

Đối với thân nhân liệt sĩ (cha, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con đẻ chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị khuyết tật nặng) nếu liệt sĩ còn sống phải có trách nhiệm nuôi dưỡng họ. Nên khi liệt sĩ hy sinh thì Nhà nước có trách nhiệm trợ cấp cho các đối tượng.

Đối với anh, chị, em, cháu.. của liệt sĩ, nếu được uỷ quyền thờ cúng liệt sĩ thì được hưởng trợ cấp mỗi năm một lần, mức trợ cấp 500.000 đồng để hỗ trợ thờ cúng liệt sĩ.

36. Đề nghị có chế độ, chính sách đối với thân nhân trực tiếp thờ cúng liệt sĩ được hưởng chế độ BHYT, BHXH và có chính sách xây nhà tình nghĩa cho thân nhân thờ cúng liệt sĩ (Cử tri tỉnh Đồng Tháp - Kiến nghị số 48).

Thân nhân liệt sĩ theo quy định tại Điều 14 Pháp lệnh ưu đãi người có công được Nhà nước mua bảo hiểm y tế và được xem xét, hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Như vậy, nếu thân nhân liệt sĩ đồng thời là người thờ cúng liệt sĩ thì đương nhiên được Nhà nước mua bảo hiểm y tế, được xem xét hỗ trợ nhà ở.

Trường hợp được gia đình, họ tộc giao thờ cúng liệt sĩ nhưng không phải là thân nhân liệt sĩ thì được Nhà nước hỗ trợ 500.000 đồng/năm để dùng vào việc thờ cúng liệt sĩ (không phải là khoản trợ cấp đối với thân nhân).

Về bảo hiểm xã hội: Bảo hiểm xã hội về bản chất là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thất nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội. Chế độ bảo hiểm xã hội thực hiện theo nguyên tắc đóng hưởng, khác hoàn toàn với trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng (xét hưởng căn cứ mức độ cống hiến, hy sinh của đối tượng và khả năng ngân sách). Vì vậy kiến nghị này không thể thực hiện được.

37. Cử tri đề nghị dành riêng nghĩa trang để chôn cất, quy tập mộ các Bà mẹ Việt Nam anh hùng sau khi qua đời như đối với liệt sĩ (Cử tri tỉnh, thành phố: Bình Thuận, Hà Nội - Kiến nghị số 49).

Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng đã quy định 12 diện người có công với cách mạng: Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày, người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng.

Với 12 diện người có công với cách mạng, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng chỉ quy định việc xây dựng, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, vì liệt sĩ là những người đã hy sinh bản thân cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, là đối tượng tiêu biểu cho 12 diện đối tượng người có công

Trong điều kiện kinh tế của đất nước hiện nay, việc xây dựng nghĩa trang dành riêng cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng hoặc cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa hay các đối tượng khác là không khả thi.

38. Cử tri kiến nghị việc quy định đối tượng áp dụng trong Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 29/01/2008 về việc hướng dẫn thủ tục và mức hỗ trợ thân nhân liệt sĩ đi thăm viếng mộ liệt sĩ là chưa phù hợp. Cử tri đề nghị xem xét sửa đổi theo hướng không phân biệt thân nhân chủ yếu của liệt sĩ hoặc bổ sung đối tượng áp dụng là người đang thờ cúng liệt sĩ, vì có trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân chủ yếu, nhưng họ hàng của liệt sĩ đang thờ cúng liệt sĩ. Đồng thời, đề nghị tinh giảm thủ tục thanh quyết toán chi phí thăm viếng (Cử tri tỉnh An Giang, Trà Vinh - Kiến nghị số 50).

Ngày 03/6/2014, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ quy định đối tượng được hỗ trợ đi thăm viếng mộ liệt sĩ gồm thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ. Theo đó đã bổ sung thêm đối tượng được hỗ trợ đi thăm viếng mộ liệt sĩ là người thờ cúng liệt sĩ.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho thân nhân liệt sĩ thanh toán tiền hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ nên tại Thông tư liên tịch 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC đã sửa đổi quy định theo hướng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa phương nơi quản lý hồ sơ gốc của liệt sĩ có trách nhiệm thực hiện chi hỗ trợ tiền đi lại, tiền ăn cho thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ.

39. Cử tri phản ánh hiện nay, chế độ đối với thân nhân liệt sĩ như cha mẹ và vợ liệt sĩ được Nhà nước trợ cấp tiền tuất hàng tháng, tiền lễ 27/7 và tiền tết, đồng thời cấp BHYT khám, chữa bệnh suốt đời. Nhưng con liệt sĩ thì chỉ được trợ cấp tiền tuất và BHYT khi chưa đến tuổi lao động. Khi vợ liệt sĩ qua đời, trước kia chỉ có 1 con được hưởng trợ cấp tiền lễ 27/7 và tiền tết. Những năm gần đây mở rộng thêm 1 con liệt sĩ nữa (tức là 2 con liệt sĩ) được trợ cấp tiền lễ 27/7 và tiền tết, nhưng 2 người phải ở riêng hộ khẩu. Cử tri đề nghị trợ cấp toàn thể con liệt sĩ giống như chế độ đối với cha mẹ và vợ của liệt sĩ như hiện nay (Cử tri thành phố Hồ Chí Minh - Kiến nghị số 51).

1. Về chế độ bảo hiểm y tế đối với con liệt sĩ:

Theo Điểm đ Khoản 2 Điều 14 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ được Nhà nước mua bảo hiểm y tế. Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ, thân nhân người có công là cha đẻ, mẹ đẻ; vợ hoặc chồng; con (con đẻ, con nuôi).

2. Về chế độ tuất hàng tháng đối với con liệt sĩ:

Về nguyên tắc, thân nhân liệt sĩ được giải quyết trợ cấp tuất hàng tháng là những người mà liệt sĩ nếu còn sống sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng (như: cha đẻ,

mẹ đẻ, vợ (chồng) và con dưới 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học, đối với con liệt sĩ trên 18 tuổi nhưng bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng cũng được xem xét, giải quyết trợ cấp).

Việc giải quyết trợ cấp tuất cả cuộc đời đối với con liệt sĩ đã thành niên, có khả năng lao động, nuôi sống bản thân là không phù hợp.

3. Về việc tặng quà nhân dịp 27/7 và dịp Tết nguyên đán.

Hàng năm nhân dịp Tết nguyên đán và kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước đã ban hành các Quyết định tặng quà cho các đối tượng người có công với cách mạng, theo đó có một đại diện duy nhất trong toàn bộ thân nhân chủ yếu còn sống của liệt sĩ (bao gồm bố, mẹ; vợ, chồng; con; người có công nuôi dưỡng liệt sĩ) được nhận 01 suất quà với mức quà 200.000 đồng.

Việc tặng quà cho các đối tượng người có công với cách mạng nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc là truyền thống, đạo lý tốt đẹp "uống nước nhớ nguồn" của người Việt Nam, theo đó cùng với phần quà của Chủ tịch nước, các địa phương sẽ căn cứ vào nguồn lực của mình để xem xét việc tặng quà cho đối tượng. Việc thăm hỏi, tặng quà không phải là chế độ trợ cấp do vậy kiến nghị của cử tri không thực hiện được.

40. Đề nghị có chính sách để phụ nữ có chồng là liệt sĩ sau khi tái giá vẫn được hưởng quyền lợi, chế độ của thân nhân liệt sĩ. (Cử tri tỉnh Vĩnh Phúc - Kiến nghị số 52).

- Việc thực hiện Pháp lệnh số 04/2012/UBTVHQH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh người có công với cách mạng và Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh người có công với cách mạng. Các địa phương đã không thực hiện việc mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng là vợ hoặc chồng liệt sĩ đã lấy chồng hoặc lấy vợ khác vì Nghị định số 31/2013/NĐ-CP không hướng dẫn nội dung này. Cử tri cho rằng cần mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng trên, bởi họ cũng là thân nhân liệt sĩ nên việc mua bảo hiểm y tế là cần thiết. Do vậy, kiến nghị hướng dẫn thêm về nội dung này tạo cơ sở pháp lý để các địa phương sớm thực hiện đúng tinh thần của Pháp lệnh và thực hiện thống nhất trong cả nước (Cử tri tỉnh Tiền Giang - Kiến nghị số 73).

Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và nghiên cứu đưa vấn đề cử tri đề nghị vào nội dung để báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định khi thực hiện việc sửa đổi Nghị định số 31/2013/NĐ-CP.

41. Tiếp tục chỉ đạo các địa phương rà soát lại các trường hợp chưa được công nhận liệt sĩ, thương binh, Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo các quy định mới về chính sách người có công với cách mạng để kịp thời giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng nêu trên (Cử tri tỉnh Bình Định - Kiến nghị số 53).

Ngày 27/10/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chi thị số 23/CT-TTg về tổng rà soát thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm 2014-2015. Mục đích của chương trình tổng rà soát là xác định số đối tượng người có công chưa được hưởng chế độ, hưởng sai để có biện pháp quản lý phù hợp hơn.

Theo chương trình công tác, dự kiến đến tháng 9/2015 sẽ có kết quả báo cáo Thủ tướng Chính phủ về chương trình tổng rà soát.

42. Cử tri phản ánh hiện nay mộ cha, mẹ một số liệt sỹ không được chăm sóc, xây cất đàng hoàng do không còn thân nhân. Đề nghị chỉ đạo các địa phương thống kê, rà soát và có chính sách hỗ trợ kinh phí xây dựng (Cử tri tỉnh Quảng Nam - Kiến nghị số 54).

- Cử tri phản ánh hiện nay mộ cha, mẹ một số liệt sỹ không được chăm sóc, xây cất đàng hoàng do không còn thân nhân. Đề nghị thống kê, rà soát và có chính sách hỗ trợ kinh phí xây dựng. Đề nghị có chính sách hỗ trợ kinh phí tu bổ định kỳ đối với các mộ liệt sỹ không chôn cất trong nghĩa trang liệt sỹ (Cử tri tỉnh Quảng Nam - Kiến nghị số 56).

Điều 4 Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng quy định người có công với cách mạng và thân nhân được Nhà nước, xã hội quan tâm chăm sóc, giúp đỡ và tùy từng đối tượng được hưởng các chế độ ưu đãi của Nhà nước.

Mộ liệt sỹ an táng trong nghĩa trang liệt sỹ được tu bổ, sửa chữa thường xuyên. Mộ liệt sỹ tại nghĩa trang dòng họ do gia đình quản lý được hỗ trợ kinh phí một lần để xây vỏ mộ.

Nội dung mà cử tri kiến nghị khác không thuộc các chế độ ưu đãi quy định trong Pháp lệnh.

43. Đề nghị sửa đổi, bổ sung điều kiện xác nhận liệt sỹ trong Thông tư số 28 đối với trường hợp người hy sinh có ghi tên trong Lịch sử Đảng bộ xã hoặc có giấy chứng nhận của 2 người cùng đơn vị hoặc cùng trận đánh, để làm cơ sở lập thủ tục xem xét, xác nhận liệt sỹ trong trường hợp đối tượng không còn giấy tờ gốc hoặc giấy tờ có liên quan để giải quyết số hồ sơ tồn đọng hiện nay (Cử tri tỉnh Trà Vinh - Kiến nghị số 55).

- Đối với kiến nghị bổ sung điều kiện xác nhận liệt sỹ đối với trường hợp người hy sinh có ghi tên trong Lịch sử Đảng bộ xã:

Tại Khoản 11, Điều 4, Thông tư 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội đã quy định điều kiện xác nhận liệt sỹ đối với các trường hợp người hy sinh trước ngày 31/12/1994 trở về trước đã được ghi nhận trong Lịch sử Đảng bộ cấp xã trở lên, do vậy theo quy định Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng không đưa căn cứ nêu trên khi xây dựng Thông tư Liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013.

- Đối với kiến nghị bổ sung điều kiện xác nhận liệt sỹ đối với trường hợp có giấy chứng nhận của 2 người cùng đơn vị hoặc cùng trận đánh:

Việc giải quyết tồn đọng trong chiến tranh là vấn đề lịch sử và vô cùng phức tạp. Chiến tranh kết thúc đã gần 40 năm, việc xác nhận người công với cách mạng còn tồn đọng là việc khó khăn, phức tạp do chiến tranh kéo dài quá lâu, nhiều trường hợp không còn giấy tờ chứng minh đã tham gia kháng chiến hoặc giấy tờ chứng minh đã bị thương khi tham gia kháng chiến.

Từ thực tiễn trên, ngày 06/07/1999 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS ban hành Thông tư liên tịch số 16/1999/TTLT-BLĐTBXH-TWĐTNCSHCM hướng dẫn xác nhận thương binh, liệt sĩ đối với lực lượng TNXP, trong đó quy định sử dụng kỷ niệm chương để chứng minh có tham gia TNXP (đa số kỷ niệm chương được cấp ở giai đoạn này), sử dụng người làm chứng để chứng minh bị thương và hy sinh trong khi phục vụ chiến đấu.

Sau khi Thông tư liên tịch 16/1999/TTLT-BLĐTBXH-TWĐTNCSHCM được ban hành thì các lực lượng khác cũng yêu cầu phải được áp dụng quy định tương tự như thanh niên xung phong, vì vậy một loạt các văn bản quy định xác nhận thương binh, liệt sĩ, tù đày, trên cơ sở hai người làm chứng đã được ban hành như Thông tư số 27/1999/TT-BLĐTBXH ngày 03/11/1999 (quy định xác nhận người hưởng chính sách như thương binh); Thông tư số 27/2000/TT-BLĐTBXH ngày 09/11/2000 (quy định xác nhận người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù, đày). Cục Chính sách Bộ Quốc phòng có văn bản số 548/CS ngày 25/08/2000 hướng dẫn sử dụng giấy xác nhận của hai người làm chứng làm căn cứ để xem xét giải quyết chế độ đối với đối tượng quân nhân thuộc lực lượng quân đội.

Sau khi các văn bản nêu trên được ban hành thì tình trạng làm hồ sơ giả lại trở thành bức xúc trong dư luận xã hội. Cử tri, Đại biểu Quốc hội liên tục chất vấn, kiến nghị về tình trạng liệt sĩ giả. Từ thực tiễn nêu trên tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005, Pháp lệnh số 04/2012/PL-UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã bãi bỏ việc lập hồ sơ trên cơ sở hai người làm chứng.

44. Cử tri đề nghị Nhà nước nên có chính sách kiểm tra sức khỏe định kỳ cho thân nhân các liệt sĩ (Cử tri tỉnh Vĩnh Phúc - Kiến nghị số 57).

Khoản 1 Điều 40 Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 quy định Bộ Y tế có trách nhiệm: “Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, quy chế chuyên môn, kỹ thuật bảo đảm việc xác nhận, giám định sức khỏe đối với thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học và con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học bị dị dạng, dị tật; chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, bảo hiểm y tế đối với người có công với cách mạng”.

Khoản 1 Điều 72 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định Bộ Y tế “Hướng dẫn, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, bảo hiểm y tế đối với người có công với cách mạng”. Đề nghị cử tri chuyển kiến nghị nêu trên đến Bộ Y tế xem xét, trả lời theo thẩm quyền.

45. Cử tri đề nghị Nhà nước cấp 100% kinh phí an dưỡng hàng năm cho thân nhân liệt sĩ trong trường hợp thân nhân liệt sĩ không tham gia an dưỡng do tuổi cao, sức yếu (Cử tri thành phố Hà Nội - Kiến nghị số 58).

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 53 Nghị định 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 và Thông tư liên tịch số 13/2014/TT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính, mức chi điều dưỡng tại nhà là 1.110.000 đồng/người/lần, mức chi điều dưỡng tập trung là 2.220.000 đồng/người/lần.

Mức kinh phí điều dưỡng tập trung không phải hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng mà dùng để phục vụ đối tượng trong một đợt điều dưỡng như: chi phí đi lại, chỗ nghỉ, quà tặng đối tượng và các khoản chi khác (như: khăn mặt, xà phòng, bàn chải và thuốc đánh răng, tham quan, chụp ảnh...).

Trường hợp điều dưỡng tại nhà thì không phải chịu các chi phí nêu trên mà được chi trả bằng tiền với mức 1.110.000 đồng/người/lần là phù hợp với mặt bằng chung về chính sách điều dưỡng người có công với cách mạng.

46. Thương binh, bệnh binh có thời gian tham gia Quân đội trên 15 năm được hưởng 2 chế độ thương binh và bệnh binh. Riêng đối với những người có thời gian tham gia quân đội dưới 15 năm thì chỉ được hưởng 1 trong 2 chế độ trên. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu và quy định mở rộng đối tượng tham gia Quân đội dưới 15 năm được hưởng 2 chế độ thương binh và bệnh binh (Cử tri tỉnh Hưng Yên, Bình Thuận - Kiến nghị số 62).

- Trong những năm qua, một người là thương binh được nghỉ chế độ mất sức lao động nhưng chỉ được hưởng một chế độ trợ cấp hàng tháng (thương binh hoặc mất sức lao động); quy định như vậy đã ảnh hưởng, thiệt thòi quyền lợi của người có công với cách mạng, vì chế độ trợ cấp còn thấp nên đời sống khó khăn. Đề nghị giải quyết cho người có công với cách mạng được hưởng cả hai chế độ trợ cấp thương binh và trợ cấp mất sức lao động (Cử tri tỉnh Gia Lai - Kiến nghị số 63).

Đối với những thương binh đồng thời là bệnh binh hoặc mất sức lao động nếu đủ 20 năm công tác hoặc 15 năm công tác liên tục trong quân đội, công an thì được hưởng hai chế độ.

Trường hợp không đủ 20 năm công tác hoặc 15 năm công tác liên tục trong quân đội, công an nhưng đã giám định tách riêng tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật và tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật thì cũng được hưởng đồng thời hai chế độ.

Đối với những trường hợp trước đây đã hưởng chế độ thương binh, khi về nghỉ chế độ đã được Hội đồng giám định y khoa giám định cộng cả tỷ lệ thương binh (giám định gộp) để đủ điều kiện hưởng chế độ bệnh binh hoặc chế độ mất sức lao động. Vì vậy, về nguyên tắc chỉ được hưởng một chế độ cao hơn, nếu giải quyết đồng thời cả hai chế độ: thương binh và bệnh binh hoặc mất sức lao động thì sẽ bị trùng.

Tuy nhiên, để đảm bảo quyền lợi cao nhất cho đối tượng, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng cũng quy định những trường hợp không đủ năm công tác và đã được giám định gộp nhưng lấy tỷ lệ suy giảm khả năng lao động được giám định gộp trừ đi tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 41% trở lên đối với bệnh binh hoặc từ 61% trở lên đối với chế độ mất sức lao động thì sẽ được hưởng đồng thời hai chế độ: thương binh và bệnh binh hoặc thương binh và mất sức lao động.

47. Đề nghị Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội xem xét lại đối với trường hợp ông Huỳnh Văn Hiệp, công an viên xã Tân Phong, Tân Biên truy bắt tội phạm tấn công bị thương tật, lập hồ sơ được địa phương xác nhận để hưởng chế độ thương binh. Tuy nhiên, Cục Người có công không công nhận giải quyết chế độ thương binh, lý do chưa thể hiện hành vi dũng cảm đấu tranh chống tội phạm(công văn số 427/NCC ngày 2/6/2009 của Cục Người có công). Kết luận như vậy là không phù hợp và thiếu tính động viên đối với lực lượng công an xã khi thực thi nhiệm vụ (*Cử tri tỉnh Tây Ninh - Kiến nghị số 64*).

Đề được xác nhận là thương binh do đấu tranh chống tội phạm (chống lại hành vi tội phạm là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, khi hành vi ban đầu được phát hiện là hành vi tội phạm đang diễn ra, do ngăn chặn hành vi tội phạm đó dẫn đến bị thương) phải thể hiện được tinh thần dũng cảm, chủ động tấn công đấu tranh chống tội phạm.

Trường hợp ông Hiệp bị nhóm đối tượng tấn công do nhầm người. Theo Kết luận Giám định pháp y số 31/GT 2007 ngày 04/7/2007 của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Tây Ninh thì “Tại Gò Cát, Tân Phong, Tân Biên gặp được 03 người là cán bộ xã Tân Phong làm nhiệm vụ, tên là Vũ Văn Phi, Huỳnh Văn Hiệp, Lê Thái Khanh do tưởng lầm nên Tấn dùng dao chém anh Hiệp gây thương tích”, không có yếu tố dũng cảm hay tinh thần chủ động tấn công, đấu tranh chống tội phạm. Vì vậy trường hợp bị thương của ông Hiệp không có cơ sở để giải quyết chế độ người hưởng chính sách như thương binh.

48. Cử tri đề nghị tăng phụ cấp cho thương binh hạng A. Phụ cấp như hiện nay là quá thấp (*Cử tri tỉnh Thái Bình - Kiến nghị số 65*).

- Đề nghị nâng mức trợ cấp cho đối tượng thương binh 4/4, thân nhân liệt sĩ (*Cử tri tỉnh Bạc Liêu - Kiến nghị số 68*).

- Đề nghị nâng mức phụ cấp đối với người tham gia kháng chiến, người có công, gia đình chính sách vì mức chuẩn theo thời điểm sinh hoạt hiện nay không đáp ứng được nhu cầu trong cuộc sống (*Cử tri tỉnh, thành phố: Long An, Kiên Giang, thành phố Hồ Chí Minh - Kiến nghị số 80*).

- Đề nghị tăng mức trợ cấp cho các gia đình thương binh, liệt sĩ để phù hợp với giá cả thị trường ngày càng cao hơn (*Cử tri tỉnh Đắk Nông - Kiến nghị số 84*).

- Đề xuất tăng mức trợ cấp thường xuyên cho đối tượng gia đình chính sách, người được hưởng hưu trí mất sức. Có chủ trương trợ cấp cho

người thờ cúng người có công như người thờ cúng liệt sỹ (mức trợ cấp có thể thấp hơn). Cho chủ trương xây dựng mộ vọng trong nghĩa trang liệt sỹ huyện đối với các đối tượng được công nhận liệt sỹ nhưng chưa tìm được hài cốt (Cử tri tỉnh Long An - Kiến nghị số 90).

Trợ cấp ưu đãi người có công được xác định theo mức độ cống hiến, hy sinh của mỗi diện đối tượng và căn cứ vào khả năng kinh tế, ngân sách của đất nước. Trong những năm qua, trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng và tiền lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội đã được điều chỉnh tăng theo đúng lộ trình, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Từ năm 2007 đến nay, mức chuẩn quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng được điều chỉnh 07 lần.

Ngày 14/02/2015 Chính phủ ban hành Nghị định số 20/2015/NĐ-CP quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng; mức chuẩn để xác định các mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định tại Nghị định này là 1.318.000 đồng, tăng 8% so với mức cũ (1.220.000 đồng) và được thực hiện kể từ ngày 01/01/2015.

49. Đề nghị thực hiện việc khám phúc quyết cho tất cả thương binh khi có vết thương tái phát, kể cả số thương binh có tỷ lệ dưới 21% để giải quyết kịp thời yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của các thương binh, hiện chỉ khám phúc quyết cho một số trường hợp đặc biệt (Cử tri tỉnh Trà Vinh - Kiến nghị số 66).

Đối với người bị thương, sau khi vết thương đã được điều trị ổn định thì Hội đồng Giám định Y khoa mới thực hiện việc giám định người bị thương để kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động vĩnh viễn. Những trường hợp kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động tạm thời thì sau khi vết thương ổn định đều được giám định lại để kết luận tỷ lệ vĩnh viễn. Số đối tượng thực sự bị tái phát vết thương chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ, do đó Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ không quy định vấn đề giám định lại thương tật đối với vết thương tái phát. Tuy nhiên, thực tế một số trường hợp bị tái phát vết thương nặng nếu không được giám định lại thì hết sức thiệt thòi, vì vậy tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ đã quy định việc giám định lại thương tật đối với một số trường hợp đặc biệt, đây là những trường hợp mà vết thương tái phát rất nặng phải phẫu thuật hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng và sinh hoạt bình thường của đối tượng.

50. Cử tri phản ánh các đối tượng thương, bệnh binh cùng đóng góp công sức và suy giảm sức khỏe như nhau nhưng có trường hợp được hưởng chế độ theo Quyết định 142 của Thủ tướng Chính phủ, có trường hợp lại không được hưởng. Mặt khác, những trường hợp thương, bệnh binh mất sức lao động tuy đã có 1 phần trợ cấp nhưng không thể coi là lương vì quá thấp, không đảm bảo cuộc sống tối thiểu. Đề nghị các Bộ, ngành nghiên cứu quy định công bằng và hợp lý hơn (Cử tri tỉnh Hải Dương - Kiến nghị số 67).

Theo Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ, quy định thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia

kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có dưới 20 năm công tác trong quân đội, đã phục viên, xuất ngũ về địa phương hiện không thuộc diện hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động hoặc chế độ bệnh binh hàng tháng.

Về kiến nghị bổ sung thêm đối tượng được hưởng theo Quyết định trên, đề nghị cơ quan Hải Dương gửi kiến nghị đến Bộ Quốc phòng xem xét, trả lời theo thẩm quyền.

51. Cần có trợ cấp đặc biệt (như trợ cấp tuất nuôi dưỡng của liệt sĩ) cho các đối tượng thương binh già yếu, cô đơn, không nơi nương tựa, bị bệnh tật hiểm nghèo, bệnh nặng kéo dài nhiều năm không có khả năng hồi phục (Cơ quan Trà Vinh - Kiến nghị số 69).

Mức trợ cấp, phụ cấp của mỗi nhóm đối tượng được xác định theo mức độ công hiến, hy sinh của mỗi diện đối tượng người có công. Theo quy định hiện hành, thương binh suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 81% trở lên ngoài trợ cấp hàng tháng (từ 3.168.000 đồng đến 3.913.000 đồng) còn được hưởng thêm phụ cấp hàng tháng mức hiện hành là 612.000 đồng. Trường hợp có vết thương đặc biệt nặng: cụt hoặc liệt hoàn toàn hai chi trở lên; mù hai mắt; tâm thần nặng dẫn đến không tự lực được trong sinh hoạt thì hưởng phụ cấp đặc biệt hàng tháng mức hiện hành là 1.255.000 đồng. Thương binh suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 81% trở lên sống ở gia đình được trợ cấp người phục vụ.

Đối với thương binh già yếu, cô đơn không nơi nương tựa thì được xem xét đưa vào nuôi dưỡng, chăm sóc tại các Trung tâm nuôi dưỡng Người có công hoặc cơ sở Bảo trợ xã hội.

52. Đề nghị có chính sách cấp BHYT cho thân nhân (vợ, con) thương binh bị mất sức lao động dưới 61% (Cơ quan An Giang, Trà Vinh - Kiến nghị số 70).

Chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ. Trước đây, Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005 chỉ quy định: thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên thì được Nhà nước mua bảo hiểm y tế cho con từ đủ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi, bổ sung năm 2012) đã quy định thương binh suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì được Nhà nước mua bảo hiểm y tế cho cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con từ đủ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng. Quy định đã nêu là phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của đất nước hiện nay và đảm bảo công bằng với đối tượng người có công khác.

53. Đề nghị điều chỉnh tỷ lệ hưởng bảo hiểm y tế cho đối tượng thân nhân liệt sĩ, mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân người có công (hiện nay đối

trọng này chỉ được hưởng 80% chi phí khám chữa bệnh) lên mức 100% thay vì 80% như hiện nay (Cử tri tỉnh, thành phố: Hà Tĩnh, Hải Phòng, Hồ Chí Minh - Kiến nghị số 71).

Từ ngày 01/01/2015, theo quy định của Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, thân nhân liệt sĩ (bao gồm: cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ) khi tham gia bảo hiểm y tế đi khám, chữa bệnh được Nhà nước chi trả 100% chi phí khám, chữa bệnh. Thân nhân của người có công khác được Nhà nước chi trả 95% chi phí khám, chữa bệnh.

Mức hưởng bảo hiểm y tế khi khám, chữa bệnh được thực hiện theo Luật Bảo hiểm y tế. Đề nghị Ban Dân nguyện gửi kiến nghị của cử tri đến Bộ Y tế để được trả lời theo thẩm quyền.

Riêng trường hợp vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác (tái giá) hiện nay chỉ được hưởng chế độ trợ cấp tiền tuất, chưa quy định hưởng các chế độ ưu đãi khác.

54. Kiến nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người có công nuôi dưỡng cán bộ trong thời cách mạng nhưng chưa đủ chuẩn để hưởng chế độ dành cho người có công với cách mạng, cụ thể như đối với người được nhận Bằng khen của Chính phủ (Cử tri tỉnh Tiền Giang - Kiến nghị số 72).

Theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Bằng khen của cấp Bộ (Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ), Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không thuộc đối tượng hưởng chế độ ưu đãi. Đối tượng này cũng chưa được hưởng tiền thưởng khi được nhận bằng khen. Đề động viên tinh thần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng bằng khen, cần thiết có quy định về mức trợ cấp một lần đối với đối tượng này.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định mức trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

55. Cử tri kiến nghị, hiện nay thân nhân gia đình có công không được hưởng chế độ BHYT còn hộ nghèo được hưởng cả gia đình, đề nghị Chính phủ xem xét điều chỉnh chính sách cho công bằng (Cử tri tỉnh An Giang - Kiến nghị số 74).

- Hiện nay hộ nghèo được quan tâm nhiều chính sách, còn hộ có công thì chính sách ít không bằng hộ nghèo. Đề nghị hộ chính sách được hưởng các chính sách như hộ nghèo và tăng mức hưởng (Cử tri tỉnh An Giang - Kiến nghị số 87).

Mỗi chính sách có một tiêu chí khác nhau để xác định đối tượng. Chính sách giảm nghèo xác định đối tượng thụ hưởng theo số nhân khẩu trong hộ, tức là có thể cha mẹ được hưởng chính sách nhưng con lại không được hưởng nếu con không ở cùng hộ với cha mẹ. Còn chính sách ưu đãi người có công xác định đối tượng thụ hưởng theo công lao đóng góp và theo quan hệ huyết thống hoặc quan hệ nuôi dưỡng. Cụ thể nếu một người hy sinh, được công nhận liệt sĩ thì những thân nhân mà người đó nếu còn sống phải nuôi dưỡng (cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị khuyết tật nặng, đặc biệt nặng) đều là đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng và được nhà nước mua BHYT, không phân biệt có ở cùng hộ hay không. Vì vậy, không thể lấy tiêu chí của chính sách giảm nghèo để áp dụng đối với đối tượng thụ hưởng chính sách ưu đãi người có công và ngược lại.

56. Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cụ thể hồ sơ thực hiện chế độ BHYT đối với thân nhân người có công với cách mạng hiện không hưởng chế độ theo quy định tại Điều 41 của Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH. Đồng thời cần quy định nơi quản lý hồ sơ liệt sĩ chuyển bản sao giấy báo tử và bản khai tình hình thân nhân của liệt sĩ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi có thân nhân hưởng chế độ BHYT (Cử tri tỉnh Kiên Giang - Kiến nghị số 75).

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu đề tiếp tục hoàn thiện văn bản chính sách phù hợp với Luật Bảo hiểm y tế đã được bổ sung, sửa đổi.

57. Cử tri tiếp tục đề nghị có cơ chế, chính sách và giải pháp hợp lý để giải quyết dứt điểm các trường hợp tồn dư về hồ sơ, chế độ cho đối tượng thanh niên xung phong; đối tượng người có công đang đề nghị tặng Huân chương kháng chiến (Cử tri tỉnh Nghệ An - Kiến nghị số 76).

Liên Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013 hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ. Theo đó, đối với thanh niên xung phong tham gia kháng chiến nếu bị thương hoặc hy sinh có đủ điều kiện theo quy định được xem xét giải quyết chế độ.

Việc xét khen thưởng Huân, Huy chương thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ. Đề nghị Ban Dân nguyện chuyển kiến nghị đến Bộ Nội vụ để xem xét, trả lời theo thẩm quyền.

58. Cử tri kiến nghị: Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định đối tượng thanh niên xung phong tập trung tham gia kháng chiến hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương không còn khả năng lao động và sống cô đơn được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng với mức hưởng 360.000 đồng/tháng. Thực tế hiện nay, có những thanh niên xung phong tham gia kháng chiến tuy đang sống cùng với gia đình, người thân nhưng không phải là vợ, chồng, con cái ruột hoàn cảnh sống rất khó khăn, song lại không được hưởng trợ cấp do quy định về điều

kiện “sống cô đơn”. Đề nghị xem xét sửa đổi quy định này cho phù hợp hơn (Cử tri tỉnh Phú Thọ - Kiến nghị số 78).

Theo quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ, thanh niên xung phong tập trung tham gia kháng chiến hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương không còn khả năng lao động và sống cô đơn, không nơi nương tựa thì được xét trợ cấp hàng tháng mức 360.000 đồng.

Theo hướng dẫn tại Công văn số 720/BNV-CTTN ngày 01/3/2013 của Bộ Nội vụ thì trường hợp thanh niên xung phong tuy còn người nuôi dưỡng hợp pháp (vợ, chồng, con, anh chị em ruột) nhưng người đó cũng thuộc diện phải sống nhờ trợ cấp theo chế độ bảo trợ xã hội thì cũng được vận dụng để xét hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

59. Xem xét trợ cấp hàng tháng cho đối tượng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có Huân, Huy chương nhưng không bị thương tật, không được hưởng chế độ hưu trí (Cử tri tỉnh Bạc Liêu - Kiến nghị số 79).

Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và công lao cống hiến của từng đối tượng, đảm bảo công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng chính sách.

Pháp lệnh ưu đãi người có công quy định người tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến được tặng Huân, Huy chương được trợ cấp một lần, bảo hiểm y tế, khi chết người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí.

Hiện nay, người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến là đối tượng có số lượng nhiều nhất trong các đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng. Chính vì vậy, việc điều chỉnh trợ cấp hoặc bổ sung các chế độ ưu đãi đối với đối tượng này phải được đặt trong mặt bằng chung với các đối tượng khác trong Pháp lệnh cũng như phải được đặt trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

60. Đề nghị nâng mức hỗ trợ, đãi ngộ với gia đình thân nhân liệt sĩ như chế độ: thăm viếng mộ liệt sĩ, thờ cúng liệt sĩ... vì hiện nay đối tượng này cũng không còn nhiều (Cử tri tỉnh Tuyên Quang, Hải Dương - Kiến nghị số 81).

- Đề nghị nâng mức phụ cấp, trợ cấp cho các đối tượng người tham gia cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; được tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến...để đảm bảo cuộc sống (Cử tri tỉnh Quảng Ngãi - Kiến nghị số 85).

Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ghi nhận các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ.

Trong những năm vừa qua, chính sách và chế độ đối với thân nhân liệt sĩ nói riêng và chế độ đối với người có công với cách mạng nói chung luôn được

điều chỉnh theo sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, phù hợp với lộ trình cải cách chế độ tiền lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội.

61. Cử tri đề nghị cần tăng chế độ trợ cấp đối với người có công, việc điều chỉnh trợ cấp cần nhanh chóng, kịp thời, sao cho phù hợp với mức sống xã hội căn cứ vào hệ số trượt giá được công bố hàng năm của Chính phủ; đồng thời nên quy định về hệ số ưu đãi cho từng khu vực vì hiện nay ở một số thành phố lớn trong nước, mức tiêu dùng cao hơn nhiều so với một số nơi khác (Cử tri thành phố Hồ Chí Minh - Kiến nghị số 82).

Về vấn đề nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người có công với cách mạng và thân nhân, trong những năm qua, trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng được điều chỉnh hàng năm để phù hợp với điều kiện kinh tế của đất nước, căn cứ với việc nâng lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội.

Mức trợ cấp ưu đãi đối với người có công nói chung được xác định trên cơ sở phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và tương ứng với mức độ cống hiến, hy sinh của từng đối tượng, đảm bảo sự công bằng trong mặt bằng chính sách chung, không căn cứ vào nơi cư trú của đối tượng. Do vậy, không có cơ sở để quy định về hệ số ưu đãi cho từng khu vực.

Chính sách trợ cấp ưu đãi người có công dựa trên nguyên tắc 3 nguồn lực: chính sách, chế độ của Nhà nước, sự hỗ trợ của cộng đồng và sự nỗ lực vươn lên của bản thân đối tượng. Chính vì vậy, sự hỗ trợ của cộng đồng là nguồn kinh phí bổ sung những khó khăn của Nhà nước về ngân sách.

62. Cử tri kiến nghị sớm xem xét điều chỉnh theo hướng tăng mức trợ cấp một lần đối với người được tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến. Vì mức trợ cấp 120.000 đồng cho mỗi năm tham gia kháng chiến là không phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay (Cử tri tỉnh Đồng Nai - Kiến nghị số 83, Kiến nghị số 88).

Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và công lao cống hiến của từng đối tượng, đảm bảo công bằng giữa các đối tượng thụ hưởng chính sách.

Hiện nay, người hoạt động kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến là đối tượng có số lượng nhiều nhất trong các đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng. Chính vì vậy, việc điều chỉnh trợ cấp hoặc bổ sung các chế độ ưu đãi đối với đối tượng này phải được đặt trong mặt bằng chung với các đối tượng khác trong Pháp lệnh cũng như phải được đặt trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

63. Đề nghị xem xét lại chế độ chính sách đối với người có công, những cán bộ tham gia kháng chiến về nghỉ hưu sớm, vì những đối tượng này tiền lương hưu rất thấp không đảm bảo cuộc sống (Cử tri tỉnh Bình Thuận - Kiến nghị số 89).

Chính sách ưu đãi người có công với cách mạng là sự trân trọng, biết ơn của Đảng và Nhà nước đối với những người có công với đất nước. Các chế độ ưu đãi đã được tính toán, cân đối theo mức độ tham gia, đóng góp và hy sinh của mỗi diện đối tượng và phù hợp với khả năng kinh tế, ngân sách của đất nước. Thực hiện Đề án Cải cách chế độ trợ cấp ưu đãi đối với người có công, mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng đã được điều chỉnh hàng năm, đồng bộ với việc nâng lương và trợ cấp bảo hiểm xã hội.

Ngoài chế độ trợ cấp, phụ cấp ưu đãi, Nhà nước cũng đã quy định nhiều chế độ, chính sách ưu đãi trên nhiều mặt của đời sống, như chế độ chăm sóc sức khỏe (bảo hiểm y tế, điều dưỡng luân phiên, trang thiết bị trợ giúp phục hồi chức năng...), ưu đãi trong giáo dục đào tạo, ưu tiên vay vốn hoặc giao đất... để sản xuất, miễn hoặc giảm thuế, ưu tiên việc làm, hỗ trợ về nhà ở, nhằm đảm bảo mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống của dân cư cùng nơi cư trú.

64. Đề xuất nâng mức hỗ trợ tiền mai táng từ 3.000.000 lên 4.000.000 đồng (Cử tri tỉnh Long An - Kiến nghị số 91).

Nội dung kiến nghị, đề xuất của cử tri không rõ tiền mai táng theo quy định nào nên không có cơ sở trả lời.

65. Cử tri đề nghị tiếp tục quan tâm chăm lo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, các chính sách đối với các đối tượng người có công với cách mạng như thương bệnh binh, người tham gia chiến trường Campuchia, người bị địch bắt tù đày, người bị nhiễm chất độc da cam.... nhằm cải thiện và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân (Cử tri thành phố Hồ Chí Minh - Kiến nghị số 92).

Chính sách an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng luôn là mối quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước. Trong những năm vừa qua, chính sách và chế độ đối với thân nhân liệt sĩ nói riêng và chế độ đối với người có công với cách mạng nói chung luôn được điều chỉnh theo sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, phù hợp với lộ trình cải cách chế độ tiền lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội.

66. Đề nghị sớm có văn bản trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Định tại kỳ họp thứ bảy vừa qua về thủ tục để được công nhận chế độ, chính sách đối với người bị nhiễm chất độc hóa học dioxin không có khả năng sinh con (Cử tri tỉnh Bình Định - Kiến nghị số 131).

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được chất vấn của Đại biểu Nguyễn Thị Thanh Thụy - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Định tại Phiếu ghi chất vấn số 40/SYCV-KH7 ngày 26/5/2014. Ngày 30/7/2014 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có văn bản số 2712/LĐTBXH-NCC về việc trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Tiếp đó, ngày 30/7/2014 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH quy định: "Trường hợp không có vợ

(chồng), có vợ (chồng) nhưng không có con hoặc đã có con trước khi tham gia kháng chiến, sau khi trở về không sinh thêm con, nay đã hết tuổi lao động (nữ đủ 55 tuổi, nam đủ 60 tuổi) thì hồ sơ, thủ tục xác nhận thực hiện như sau:

a) Cá nhân lập bản khai kèm một trong các giấy tờ quy định tại Khoản 1 Điều này và Khoản 2 Điều 27 của Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH gửi Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được bản khai, có trách nhiệm xác nhận các yếu tố trong bản khai, lập danh sách đề nghị xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học kèm giấy tờ quy định tại Điểm a Khoản này gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận đủ các giấy tờ hợp lệ, có trách nhiệm kiểm tra, lập danh sách người đủ điều kiện kèm giấy tờ quy định tại Điểm b Khoản này gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, ra quyết định trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

Các chế độ ưu đãi được hưởng kể từ ngày Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định".

67. Huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận được tách ra từ huyện Ninh Sơn vào đầu năm 2011. Tuy là huyện Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, nhưng đến nay vẫn chưa được xây dựng đài tưởng niệm anh hùng liệt sỹ. Nhằm tạo điều kiện cho việc giáo dục truyền thống anh hùng của cha ông trong hai cuộc kháng chiến, đề nghị sớm tạo điều kiện cho địa phương xây dựng đài tưởng niệm (Cử tri tỉnh Ninh Thuận - Kiến nghị số 220).

Điều 60 Nghị định 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng quy định: "Đài tưởng niệm liệt sỹ được xây dựng ở trung tâm chính trị, văn hóa của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; trung tâm của huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh không có nghĩa trang liệt sỹ hoặc nơi có chiến tích lịch sử tiêu biểu".

Kinh phí xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình ghi công liệt sỹ và trình tự thủ tục được quy định tại Điều 16 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH ngày 03 tháng 6 năm 2014 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sỹ.

II. LĨNH VỰC AN TOÀN LAO ĐỘNG

1. Cử tri phản ánh tại các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp FDI thường ép công nhân làm thêm quá số giờ quy định, chưa đảm bảo

đúng chế độ, chính sách cho người lao động gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và đời sống. Đề nghị các cấp, các ngành chức năng có biện pháp để giải quyết tình trạng, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho công nhân lao động tại các doanh nghiệp (Cử tri tỉnh Hải Dương - Kiến nghị số 174).

- Về sơ sở pháp lý: thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi được quy định tại các văn bản sau: Chương VII, Bộ luật lao động 2012; Chương II, Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 quy định chi tiết một số điều của Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động; Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trong đó, Khoản 4 Điều 14 Nghị định này quy định: “Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động huy động người lao động làm thêm giờ vượt quá số giờ quy định quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Lao động hoặc quá 12 giờ trong 01 ngày khi làm thêm vào ngày nghỉ lễ, tết và ngày nghỉ hằng tuần” và Khoản 5 Điều 14 quy định: “Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng đối với người sử dụng lao động có hành vi vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều này”.

Trong thời gian qua Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ thường xuyên chỉ đạo tăng cường:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của Pháp luật Việt Nam về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi thông qua các chương trình giáo dục, phổ biến pháp luật, các khóa tập huấn, huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, cán bộ an toàn, người lao động. Tổ chức phối hợp với các Bộ, ngành, hiệp hội doanh nghiệp, báo, đài, các phương tiện thông tin đại chúng thông tin, tuyên truyền việc thực hiện các quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; lợi ích của việc thực hiện thời giờ làm việc, nghỉ ngơi hợp lý;

- Chỉ đạo Thanh tra Bộ, thanh tra lao động các địa phương khi tiến hành các hoạt động thanh tra lao động, chú ý đến nội dung thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi để kịp thời nắm bắt tình hình và xử phạt nghiêm những doanh nghiệp vi phạm pháp luật lao động, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đề nghị người lao động thông báo cho thanh tra lao động địa phương biết khi có vi phạm pháp luật thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi tại doanh nghiệp để có biện pháp xử lý.

2. Đề nghị đưa đối tượng lao động là công nhân cơ điện lò, công nhân vận hành thiết bị trong hầm lò được hưởng chế độ ưu đãi như công nhân khai thác lò. Công nhân hầm lò được nghỉ hưu trước tuổi (do đặc thù lao động) không bị trừ phần trăm tiền lương do nghỉ hưu trước tuổi như lao động các ngành khác để thu hút lao động vào làm việc tại các hầm lò (Cử tri tỉnh Quảng Ninh - Kiến nghị số 194).

Chức danh nghề “sửa chữa cơ điện trong hầm lò” đã được xếp loại V trong Quyết định số 915/LĐTĐBXH ngày 30/7/1996 của Bộ trưởng Bộ Lao động

- Thương binh và Xã hội; chức danh nghề “công nhân vận hành, sửa chữa các thiết bị trong hầm lò” được xếp loại V trong Thông tư số 36/2012/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 ban hành bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Do vậy, 02 chức danh nghề mà cử tri Quảng Ninh nêu đã nằm trong danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Người lao động làm công việc này được hưởng các chế độ đối với người làm nghề đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

Trên đây là nội dung trả lời kiến nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, kính gửi Quý Ban tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ QH;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Trưởng đoàn ĐBQH 63 tỉnh, thành phố;
- Bộ LĐTBXH: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Cục Người có công, Cục An toàn lao động;
- Lưu: VT, Cục NCC, TKTH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đoàn Mậu Diệp